

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG ĐỨC XUÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VHXXH
V/v triển khai Nghị quyết số
22/2025/NQ-HĐND ngày 28/10/2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh

Phường Đức Xuân, ngày tháng 01 năm 2026

Kính gửi:

- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường;
- Các tổ dân phố trên địa bàn phường.

Thực hiện Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 28/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với một số đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Ủy ban nhân dân phường Đức Xuân đề nghị các đơn vị (như kính gửi) phối hợp triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Tuyên truyền các nội dung tại Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 28/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh đến toàn thể người dân trên địa bàn phường, cụ thể:

1.1. Đối tượng thụ hưởng; hồ sơ, thủ tục; mức hưởng như sau:

a. Đối tượng là người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng là thế hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học:

*** Thành phần hồ sơ gồm:**

- Tờ khai của đối tượng theo mẫu số 1đ ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP.

- Bản sao một trong các giấy tờ sau: Quyết định hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học của ông hoặc bà (nội/ngoại) của đối tượng; quyết định hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (bố đẻ hoặc mẹ đẻ của đối tượng).

*** Trình tự, thủ tục:**

Thực hiện theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 147/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

*** Mức chuẩn trợ giúp xã hội:**

Mức chuẩn trợ giúp xã hội là 600.000đ/tháng làm căn cứ để tính mức trợ giúp xã hội hàng tháng cho đối tượng (nhân với hệ số tương ứng).

b. Đối tượng là trẻ em dưới 16 tuổi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Mồ côi cha hoặc mẹ, người còn lại đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng (không bao gồm con của người đơn thân nghèo);

- Mồ côi cha hoặc mẹ, người còn lại khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng không hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng đối với người khuyết tật;

- Cả cha và mẹ đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng;

- Cả cha và mẹ đều là người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng không hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng đối với người khuyết tật.

*** Thành phần hồ sơ:**

Tờ khai của đối tượng theo mẫu số 1a ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP.

*** Trình tự, thủ tục:**

Thực hiện theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 147/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

*** Mức trợ giúp xã hội:** 750.000đ/tháng.

c. Đối tượng là thành viên thuộc gia đình người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ trên địa bàn, gồm:

- Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng hằng tháng thấp hơn mức quy định tại Nghị quyết 22/2025/NQ-HĐND (Thấp hơn mức chuẩn nghèo theo tiêu chí thu nhập quốc gia hiện hành đối với khu vực thành thị là 2.000.000đ/tháng).

- Người cao tuổi đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng, trợ cấp xã hội hằng tháng khác thấp hơn mức quy định tại Nghị quyết 22/2025/NQ-HĐND hoặc không hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, trợ cấp hưu trí hằng tháng, trợ cấp hằng tháng khác.

*** Thành phần hồ sơ:** Tờ khai của đối tượng theo Mẫu ban hành kèm theo Công văn này.

*** Trình tự, thủ tục:** Thực hiện theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 147/2025/NĐ-CP của Chính phủ và khi nộp hồ sơ phải xuất trình giấy tờ chứng minh có thành viên trong gia đình là người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu xác định đối tượng.

*** Mức trợ giúp xã hội:**

- Trường hợp người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng thuộc hộ nghèo nhưng thấp hơn mức chuẩn nghèo theo tiêu chí thu nhập quốc gia hiện hành thì được cấp bù để bằng mức chuẩn nghèo (khu vực thành thị là 2.000.000 đồng).

- Trường hợp người cao tuổi là không hưởng lương hưu, trợ cấp hưu trí xã hội hàng tháng, trợ cấp xã hội hàng tháng, trợ cấp hàng tháng khác thì được hỗ trợ bằng

mức chuẩn nghèo theo tiêu chí thu nhập quốc gia hiện hành (khu vực thành thị là 2.000.000 đồng).

*** Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ:**

Tiếp nhận hồ sơ từ tháng 01 năm 2026 vào các ngày trong tuần (giờ hành chính) tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Đức Xuân, tỉnh Thái Nguyên.

(Gửi kèm Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND tỉnh và các mẫu tờ khai)

2. Tổ chức thực hiện:

- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường: đăng tải công khai Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử phường Đức Xuân và triển khai tuyên truyền các nội dung tại mục 1 công văn này trên Đài truyền thanh phường, các trang Fanpage mạng xã hội chính thức của Ủy ban nhân dân phường.

- Các tổ dân phố trên địa bàn phường: Thông báo rộng rãi các nội dung tại mục 1 Công văn này đến toàn thể người dân trên địa bàn; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội phường rà soát, thông báo cho các đối tượng trong diện được hưởng chế độ theo Nghị quyết 22/2025/NQ-HĐND tỉnh được biết và thực hiện chế độ theo quy định.

Với nội dung trên, Ủy ban nhân dân phường đề nghị các đơn vị, tổ dân phố trên địa bàn phường triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như trên (t/h);
- CT, các PCT UBND phường;
- Lãnh đạo phòng VHXXH;

Gửi bản giấy:

- Các tổ trưởng tổ dân phố;
- Lưu: VT.VHXXH.Thaoht.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Thị Kim Quỳnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ TRỢ GIÚP XÃ HỘI

(Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 6 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ)

THÔNG TIN CỦA ĐỐI TƯỢNG

1. Họ và tên (Viết chữ in hoa):
- Ngày/tháng/năm sinh: Giới tính:..... Dân tộc:
- Giấy CMND hoặc Căn cước công dân sốCấp ngày
- Nơi cấp:
2. Hộ khẩu thường trú:
- Hiện đang ở với ai và địa chỉ nơi ở? ở với con tại thôn Bình, Thạch Hưng
3. Tình trạng đi học
 - Chưa đi học (Lý do:.....)
 - Đã nghỉ học (Lý do:.....)
 - Đang đi học (Ghi cụ thể):.....)
4. Có thẻ BHYT không? Không Có
5. Đang hưởng chế độ nào sau đây:
 - Lương hưu/Trợ cấp BHXH hàng tháng: đồng.
 - Hưởng từ tháng .../
 - Trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng/
 - Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng: đồng. Hưởng từ tháng..../.....
 - Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng khác:..... đồng. Hưởng từ tháng/
6. Thuộc hộ nghèo không? Không Có
7. Giấy xác nhận khuyết tật sốNgày cấp:..... Nơi cấp:
- Dạng tật:
- Mức độ khuyết tật:
8. Có tham gia làm việc không? Không Có

a) Nếu có thì đang làm gì, thu nhập hàng thángđồng

b) Nếu không thì ghi lý do:

9. Tình trạng hôn nhân :

10. Số con (Nếu có): người. Trong đó, dưới 36 tháng tuổi: người.

11. Khả năng tự phục vụ?

12. Cá nhân/hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng:

.....
.....
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Ngày tháng năm...

NGƯỜI KHAI

*(Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai
thay phải ghi đầy đủ thông tin người
khai thay)*

Thông tin người khai thay

Giấy CMND hoặc CCCD:.....

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Mối quan hệ với đối tượng:

Địa chỉ:.....

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân xã đã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các giấy tờ kèm theo và xác nhận thông tin cá nhân nêu trên của ông là đúng

.....
.....

Ngày tháng năm...

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)

CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ TRỢ GIÚP XÃ HỘI

*(Áp dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2
và khoản 7 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ)*

THÔNG TIN CỦA ĐỐI TƯỢNG

1. Họ và tên (Viết chữ in hoa):
Ngày/tháng/năm sinh: ... / ... / Giới tính:Dân tộc:
Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số Cấp ngày .../ ... / Nơi
cấp:
2. Hộ khẩu thường trú:
Hiện đang ở với ai và địa chỉ nơi ở?
3. Tình trạng đi học
 Chưa đi học (Lý do:.....)
 Đã nghỉ học (Lý do:.....)
 Đang đi học (Ghi cụ thể):.....)
4. Có thẻ BHYT không? Không Có
5. Đang hưởng chế độ nào sau đây:
Trợ cấp BHXH hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng /
Trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng/
Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng:..... đồng. Hưởng từ tháng.../...
Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng khác:..... đồng. Hưởng từ tháng .../
6. Thuộc hộ nghèo, cận nghèo không? Không Có
7. Có khuyết tật không? Không Có
- Giấy xác nhận khuyết tật sốNgày cấp:..... Nơi cấp
- Dạng tật:
- Mức độ khuyết tật:
8. Thông tin về cha hoặc mẹ của đối tượng có đang
hưởng chế độ nào sau đây:
Trợ cấp BHXH hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng ... /

Trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng .../

Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng:..... đồng. Hưởng từ tháng.../.....

Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng khác:..... đồng. Hưởng từ tháng/

9. Thông tin về cha của đối tượng

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Thông tin người khai thay

Ngày tháng năm ...

Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số:.

NGƯỜI KHAI

Ngày cấp: Nơi cấp:

(Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)

Mối quan hệ với đối tượng:

Địa chỉ:

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn đã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các giấy tờ kèm theo và xác nhận thông tin cá nhân nêu trên của ông (bà).....
..... là đúng.

Ngày tháng năm ...

CÁN BỘ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ TRỢ GIÚP XÃ HỘI

(Áp dụng đối với đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 2 quy định tại Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 28/10/2025 của HĐND tỉnh)

I. THÔNG TIN VỀ HỘ GIA ĐÌNH NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG THUỘC HỘ NGHÈO

1. Họ và tên chủ hộ (Viết chữ in hoa):

- Ngày/tháng/năm sinh:...../...../..... Giới tính.....Dân tộc:

- Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số

- Cấp ngày...../...../..... Nơi cấp:

- Quan hệ với Người có công:.....

2. Nơi đăng ký thường trú của hộ gia đình:

.....
.....

3. Họ và tên Người có công:

- Thuộc đối tượng nào theo Pháp lệnh ưu đãi Người có công với Cách mạng:

.....
- Đang hưởng mức trợ cấp ưu đãi:đồng/tháng

4. Số thành viên trong hộ: người.

5. Giấy chứng nhận hộ nghèo số:..... Cấp ngày

II. THÔNG TIN THÀNH VIÊN TRONG GIA ĐÌNH NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG LÀ HỘ NGHÈO THUỘC DIỆN HƯỞNG HỖ TRỢ HÀNG THÁNG

1. Người thứ nhất:

1.1. Họ và tên (Viết chữ in hoa):

Ngày/tháng/năm sinh:...../...../..... Giới tính.....Dân tộc:

Giấy CMND hoặc CCCD số:

Cấp ngày...../...../..... Nơi cấp:

1.2. Quan hệ với Người có công:.....

1.3. Thuộc đối tượng nào tại Khoản 3, Điều 2, Nghị Quyết 22/2025/NQ-HĐND:

.....

.....
1.4. Đang hưởng chế độ nào sau đây:

- Lương hưu/Trợ cấp BHXH hàng tháng:.....đồng. Hưởng từ tháng...../.....
- Trợ cấp hưu trí xã hội hàng tháng:.....đồng. Hưởng từ tháng...../.....
- Trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng...../.....
- Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng:đồng. Hưởng từ tháng.../.....
- Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng khác:.....đồng. Hưởng từ tháng/.....

2. Người thứ hai (nếu có, ghi đầy đủ thông tin như người thứ nhất)

3. Người thứ

Tôi xin cam đoan những nội dung trong tờ khai là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm./.

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Thông tin người khai thay

Giấy CMND hoặc Căn cước công dân số:

.....

Ngày cấp:....., Nơi cấp:

Mối quan hệ với đối tượng:.....

Địa chỉ:.....

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên, Trường hợp khai thay phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)

